

BÀN VỀ PHÚC LỢI Y TẾ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

ĐINH QUỐC THẮNG

Để tồn tại và phát triển, con người cần phải có cái ăn, mặc, ở... Để thỏa mãn nhu cầu tối thiểu này, con người phải lao động tạo ra các sản phẩm cần thiết. Mức độ thỏa mãn nhu cầu phụ thuộc vào khả năng lao động của con người. Của cải vật chất càng nhiều mức độ thỏa mãn càng cao. Tuy vậy, không phải lúc nào trong cuộc đời mỗi con người cũng cũng có thể đảm bảo được cuộc sống một cách thuận lợi và suôn sẻ. Trên thực tế, con người phải đối mặt với nhiều khó khăn, rủi ro như: Ốm đau, bệnh tật, tai nạn, già yếu... trong nhiều trường hợp, những hiểm họa đó làm cho họ kiệt quệ cả về thể chất lẫn tinh thần

Những điều kiện tự nhiên và xã hội không thuận lợi đã làm cho một bộ phận dân cư cần phải có sự giúp đỡ để duy trì cuộc sống. Do đó, để tồn tại và phát triển, con người đã có nhiều biện pháp khác nhau để khắc phục khó khăn. Ngoài sự nỗ lực của bản thân, con người còn nhận được sự giúp đỡ, san sẻ, đùm bọc của cộng đồng dưới nhiều hình thức khác nhau. Những việc làm hướng thiện đó đã tác động tích cực tới ý thức và công việc xã hội của các Nhà nước dưới các chế độ xã hội khác nhau, từ đó hệ thống phúc lợi xã hội đã hình thành và phát triển.

Tuy nhiên, ngày nay quan niệm về phúc lợi xã hội cũng còn rất khác nhau giữa các quốc gia, song ở Việt Nam, nói đến phúc lợi xã hội, người ta thường đồng nghĩa với những gì do xã hội đem lại. Điều đó có nghĩa là ngoài phần thu nhập do lao động mà có, người lao động còn được hưởng thêm một số lợi ích do nhà nước đem lại thông qua các dịch vụ xã hội. Trong Từ điển tiếng Việt, định nghĩa “Phúc lợi xã hội là lợi ích công cộng mà người dân được hưởng không phải trả tiền hoặc chỉ trả một phần”.

Phúc lợi xã hội như một chính sách xã hội góp phần ổn định, phát triển xã hội nhằm đảm bảo cho mọi người được sống trong tình thân ái, bình đẳng và công bằng.

Trong phúc lợi xã hội có nhiều nội dung, có nội dung quan trọng không thể thiếu được là phúc lợi y tế, có thể hiểu đó hoạt động phúc lợi trong lĩnh vực y tế hay đầu tư cho y tế mà nhà nước thực hiện.

Việc thực hiện phúc lợi y tế là một hoạt động rất cần thiết của Nhà nước, góp phần bảo vệ sức khỏe nhân dân, làm tăng trưởng kinh tế và ổn định chính trị xã hội.

Cùng với sự phát triển của đất nước qua các thời kỳ thì hoạt động phúc lợi trong lĩnh vực y tế của Việt Nam cũng không ngừng được phát triển:

Trên thực tế, ngay từ khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, chính phủ do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu đã ban hành hàng loạt văn bản pháp lý về đảm bảo quyền lợi vật chất và bảo vệ sức khỏe cho

người lao động. Ngày 9/11/1946, Hiến Pháp đầu tiên của Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã quy định: “Nhà nước phải chăm sóc những người già hoặc bị mất khả năng lao động vì tai nạn hay ốm đau”; Sắc lệnh về Lao động của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ngày 12/3/1947, Sắc lệnh số 76 ngày 20/5/1950 về ban hành quy chế công chức, Sắc lệnh số 77 ngày 22/5/1950 về ban hành quy chế công nhân, ngoài những quy định về lao động đã có những quy định về chế độ ốm đau, sinh đẻ, tai nạn lao động... Mặc dù trong hoàn cảnh đất nước có chiến tranh, song Việt Nam đã tổ chức được hệ thống y tế khá tốt, đóng góp công sức vào việc bảo vệ chăm sóc sức khỏe toàn dân và góp phần thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược của Đảng và nhà nước ta. Ngay sau khi đất nước thống nhất, dù còn vô vàn khó khăn, song chủ trương nâng cao mức sống cho nhân dân, trong đó đảm bảo hoạt động phúc lợi trong lĩnh vực y tế đã được Đảng và Chính phủ ta hết sức coi trọng. Điều này được thể hiện rất rõ trong các văn bản pháp luật, các nghị quyết, các chương trình y tế và biện pháp tổ chức hoạt động y tế và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

Từ năm 1986 đến nay, Việt Nam chuyển đổi từ nền kinh tế tập trung quan liêu bao cấp sang nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Qua hơn 20 năm đổi mới, chúng ta đã đạt được rất nhiều thành tựu về mọi mặt, nhất là phát triển kinh tế đất nước. Đồng thời, các lĩnh vực đảm bảo xã hội cũng được coi trọng và Việt Nam đã trở thành một trong những quốc gia được đánh giá cao về xoá đói giảm nghèo và chăm sóc bảo vệ sức khỏe. Mục tiêu tổng quát trong lĩnh vực này đã được chỉ rõ: Giảm tỷ lệ mắc bệnh, nâng cao thể lực, tăng tuổi thọ, phấn đấu đến năm 2020 đảm bảo nhu cầu ngày càng cao của mọi tầng lớp nhân dân ta đạt mức trung bình của các nước trong khu vực. Để hiện thực hoá những nội dung trên nhiều nghị quyết, chỉ thị quan trọng đã được ban hành như: Nghị quyết 46 của Bộ Chính trị, Nghị Định 63 về chương trình bảo hiểm y tế tự nguyện, Quyết định 139 về việc thành lập quỹ khám chữa bệnh cho người nghèo.... Đồng thời, nhà nước cùng với các thành phần kinh tế, cộng đồng và sự hỗ trợ của bên ngoài đã tập trung mọi nỗ lực, đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất, nhân lực nhằm xây dựng mạng lưới y tế, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân. Nhờ vậy, thời gian qua tiến bộ đạt được trong chăm sóc sức khỏe ban đầu của Việt Nam là rất ấn tượng: điều tra nhân khẩu và y tế Việt Nam năm 2002 cho biết, tỷ lệ tử vong ở trẻ sơ sinh đã giảm xuống còn 18/1000 ca sinh so với 30/1000 ca sinh tại cuộc điều tra năm 1997, tỷ lệ tử vong của trẻ dưới 5 tuổi đã

giảm 40 xuống còn 24/1000 trẻ. Việt Nam cũng đã đạt kết quả tốt trong lĩnh vực chống suy dinh dưỡng trẻ em và các bệnh truyền nhiễm, tình hình chống bệnh sốt rét có nhiều tiến bộ, việc chuẩn đoán và điều trị một tỷ lệ lớn các ca lao phổi mới cũng đạt nhiều thành công, Việt Nam đã thực hiện chính sách hỗ trợ để chữa bệnh cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi và các đối tượng chính sách xã hội.... Những thành tựu đáng khích lệ trên là kết quả của những nỗ lực chung của xã hội, trong đó có vai trò quan trọng của nhà nước đầu tư trong lĩnh vực y tế. Thực tế cho thấy trong lĩnh vực y tế, ngân sách nhà nước vẫn là nguồn tài chính chủ đạo, chiếm 42% tổng kinh phí chung với mức chi từ 5% ngân sách như hiện nay và dự kiến lên 8% trong năm 2010.

Tuy nhiên, hiện nay nền kinh tế nước ta đang chuyển sang cơ chế thị trường theo định hướng XHCN, trong đó có các thành phần kinh tế tồn tại, đan xen, hợp tác với nhau, do đó các quan hệ lao động và quan hệ xã hội cũng trở nên đa dạng và phức tạp hơn. Cơ chế thị trường đã tác động mạnh mẽ đến các lĩnh vực của đời sống xã hội, Đặc biệt khi ngành y tế có sự tham gia của các lực lượng thị trường và việc có nhiều phương pháp điều trị hiện đại, làm cho dịch vụ y tế đắt đỏ hơn. Chi tiêu tiền túi cho y tế vẫn mang tính lũy tiến, tức là người giàu chi nhiều hơn rất nhiều so với người nghèo, nhưng điều này chủ yếu là do người nghèo ngày càng tránh các cơ sở y tế hiện đại. Trong khi đó, ở Việt Nam hiện nay còn nhiều người nghèo và giảm nghèo vẫn là ưu tiên hàng đầu của Chính phủ Việt Nam trong những năm tới. Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của Chính phủ đề ra phải “xóa toàn bộ số hộ đói và giảm đáng kể số hộ nghèo cho đến năm 2010”, bên cạnh tăng trưởng kinh tế, Chính phủ Việt Nam còn đề ra mục tiêu “cải thiện tình hình tiếp cận của người nghèo đối

với các dịch vụ xã hội cơ bản thông qua các chính sách y tế, giáo dục, nước sạch, nhà ở, đất ở, hạ tầng phục vụ dân sinh...”. Để đạt được mục tiêu đó trên lĩnh vực y tế rất cần đến sự đầu tư hơn nữa của nhà nước cho y tế để cho người nghèo được hưởng phúc lợi y tế nhiều hơn. Hơn thế nữa, bản thân y tế cũng có nhiều thay đổi: từ cơ cấu bệnh tật, nhu cầu chữa trị... cho đến kinh phí, cơ sở vật chất và nhất là hệ thống tổ chức với sự tham gia của các chủ thể, các thành phần kinh tế khác nhau. Vậy, kinh tế thị trường tác động như thế nào đối với vấn đề chăm sóc sức khỏe, với tổ chức hệ thống y tế? Mặt tích cực và tiêu cực của tình hình đã diễn ra như thế nào? Y tế sẽ phải chuyển đổi thế nào cho phù hợp không chỉ chăm sóc điều trị có hiệu quả cho người bệnh mà còn góp phần nâng cao sức khỏe toàn dân, và suy rộng hơn là đảm bảo chất lượng nguồn nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Hoạt động phúc lợi trong lĩnh vực y tế sẽ vận hành ra sao để không chỉ hỗ trợ cho những người không có cơ may mà thực sự phải là cái lưới an toàn cho xã hội, cho cộng đồng. Vai trò của nhà nước đối với y tế sẽ ra sao trong điều kiện của nền kinh tế thị trường? Đây chính là nội dung quan trọng trong việc giải quyết mối quan hệ giữa sản xuất và phân phối, giữa lợi ích của các nhóm xã hội, giữa vai trò của nhà nước với các thành phần kinh tế, giữa tăng trưởng kinh tế và đảm bảo công bằng xã hội. Đây là những nội dung rất phức tạp đòi hỏi cần phải được giải đáp đầy đủ, không chỉ từ quan điểm lý luận mà còn vận dụng giải quyết trong thực tế hiện nay và trong thời gian tới khi Việt Nam đang được thế giới đánh giá là nước đã đạt được rất nhiều tiến bộ trong công tác chăm sóc sức khỏe, thậm chí vượt một số mục tiêu phát triển thiên niên kỷ nhiều năm trước thời hạn. /.